



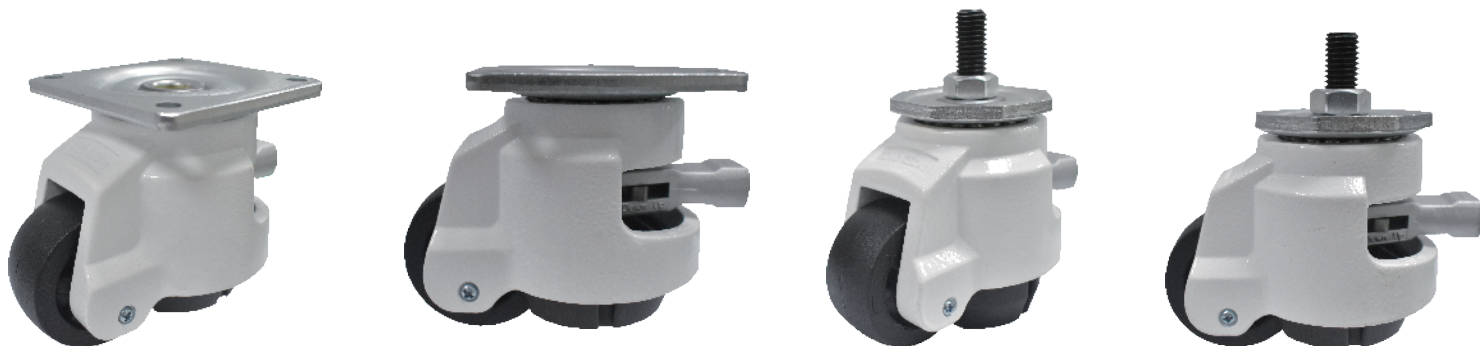
1169-1 Series

Series bánh xe điều chỉnh độ cân bằng (tay cầm liên kết)

水平調節輪系列(聯動把手款)

- Độ cao của bánh xe đẩy có thể được điều chỉnh dễ dàng bằng cách xoay tay cầm liên kết để thiết bị đạt đến trạng thái cân bằng.
Series bánh xe điều chỉnh độ cân bằng phù hợp với các thiết bị điện tử động hóa, thiết bị bán dẫn, thiết bị y tế, các loại tủ thiết bị và máy móc khác. Phù hợp với các loại thiết bị dưới 3 tấn yêu cầu cân bằng. Với các tính năng chuyên nghiệp như chân tăng chỉnh tải nặng, điều chỉnh độ cân bằng, có thể dịch chuyển, bảo vệ môi trường, v.v. Có thể cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của khách hàng, vui lòng liên hệ nhà máy để biết thêm chi tiết.
- 可以藉由聯動把手的轉動，輕易調整角輪高度，使設備達到水平狀態。
水平調節輪系列腳輪適用於電氣自動化設備類、半導體設備類、醫療機械類、其他機臺、機櫃設備類，適用於3T以下的設備支撐要求，具有重型支撐、水平調節、可移動、環保清潔等專業特點，可根據客戶需求提供客製化服務，詳情請洽工廠。

Tải trọng 載重
250-750 kg



» Vật liệu bánh xe 輪 子 選 項



Bánh xe PA+ sợi
PA+纖維輪

» Quy cách tấm lắp 底板 規 格

Kích cỡ 規格	Kích thước tấm lắp 底板尺寸	Khoảng cách các lỗ lắp 底板孔距	Kích thước bu lông 安裝尼帽尺寸
60F	73 x 73 mm (2-7/8" x 2-7/8")	58 x 58 mm (2-1/4" x 2-1/4")	M6
80F	90 x 90mm (3-1/2" x 3-1/2")	70 x 70 mm (2-3/4" x 2-3/4")	M8
100F	97 x 97mm (3-7/8" x 3-7/8")	70 x 70 mm (2-3/4" x 2-3/4")	M10

» Quy cách trục ren 絲 扣 規 格

Kích cỡ 規格	Đường kính ren X Độ dài trục ren 絲扣牙徑 X 長度	Kích cỡ 規格	Đường kính ren X Độ dài trục ren 絲扣牙徑 X 長度
60S	M12x40-P1.75	80S、100S	M14x40-P2



Kích cỡ 規格	 Đường kính Bề rộng bánh xe 輪徑 x 輪寬	 Tải trọng 載重	 Vật liệu bánh xe 材質	 Mã sản phẩm 型號			 Ổ lăn bánh xe 軸承	 Tổng chiều cao + Chiều cao có thể điều chỉnh 總高+可調高度	 Bán kính xoay 迴旋半徑
				Càng cố định 固定	Càng xoay 活動	Có Phanh/Khóa 剎車			
60	50mm x 25mm (2" x 1")	250kgs (551 lbs)	Bánh xe PA+ sợi PA+纖維輪	—	1169-0200-07-2	—	Không có 無	86+10mm (3-3/8")	63mm
80	60mm x 32mm (2-1/2" x 1-1/4")	500kgs (1102 lbs)	Bánh xe PA+ sợi PA+纖維輪	—	1169-0250-07-2	—		106+10mm (4-1/8")	75mm
100	75mm x 32mm (3" x 1-1/4")	750kgs (1653lbs)	Bánh xe PA+ sợi PA+纖維輪	—	1169-0300-07-2	—		120+12mm (4-3/4")	90.5mm

Tiêu chuẩn sử dụng:

*Tiêu chuẩn chịu lực của 4 bánh xe chân tăng chỉnh là gấp đôi một bánh xe đẩy

**Trạng thái di chuyển của bánh xe phải ở trên mặt đất bằng phẳng, tốc độ di chuyển $\leq 1\text{km/h}$, di chuyển quãng đường ngắn.

使用標準

*4pcs腳輪支撐承重標準為單個腳輪承重x2

**腳輪行走狀態應在平整地面、行走速度 $\leq 1\text{km/h}$ 、短距離行走。